CẦN TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC CÔNG TÁC THU THẬP SỐ LIỆU KHÍ TƯỢNG NÔNG NGHIỆP PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG VÀ AN NINH LƯƠNG THỰC CHO THẾ KỶ 21

Lưu Đăng Thứ - Cục Mạng lưới - Tổng cục KTTV

Tóm tắt nội dung

Số liệu khí tượng nông nghiệp (KTNN) rất cần thiết cho phát triển nông nghiệp bền vững. Hệ thống trạm được giao nhiệm vụ thu thập số liệu KTNN của Tổng cục Khí tượng Thủy văn đang còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng đủ cho nhu cầu thực tiễn sản xuất nông nghiệp đòi hỏi. Cần tăng cường năng lực hơn nữa cho công tác thu thập số liệu KTNN ở các trạm. Một số suy nghĩ và kiến nghị.

1. Số liệu khí tượng nông nghiệp rất cần thiết cho phát triển nông nghiệp bền vững

Chúng ta đang đứng trước một nền sản xuất nông nghiệp phát triển đa dạng; nhiều chủng loại giống cây trồng mới lai tạo, nhập nội, được trồng nhiều thời vụ trong năm, ở nhiều nơi trong cả nước. Nhiều giống cây mới được chọn lọc có ưu thế: thời gian sinh trưởng ngắn, khả năng chống chịu sâu bệnh tốt, năng suất chất lượng cao.... Có những giống nhạy cảm với điều kiện thời tiết ở Việt Nam; trồng trong khu thí nghiệm thì thành công nhưng triển khai đại trà lại không được như mong muốn: phát triển kém, mặc dù đã tăng cường các biện pháp kỹ thuật canh tác và chăm sóc; có không ít những vùng cây trồng chỉ sống lắt lay rồi bị chết dần, bị quá nhiều sâu bệnh phá hoại hoặc có nơi cây trồng phát triển xanh tốt nhưng không ra quả ....

Ví dụ: Dự án trồng giống nho Pháp triển khai ở Ba Vì, Dự án trồng càphê ở Sơn La.... Đã chọn mua giống tốt, các biện pháp chăm sóc đều tốt, đầu tư tốn kém hàng chục tỷ đồng ... song kết quả rất thấp. Điều tra nguyên nhân thất bại người ta cho rằng đã trồng vào vùng điều kiện KTNN không thích hợp với cây trồng, do thiếu thông tin KTNN.

Điều đó nói lên rằng muốn có vụ mùa bội thu không chỉ cần giống tốt, kỹ thuật canh tác cao mà còn phải hiểu biết diễn biến của điều kiện KTNN ở nơi dự kiến canh tác có phù hợp với sinh trưởng và phát triển của loại cây định trồng hay không. Nó cũng khẳng định rằng số liệu khí tượng nông nghiệp rất cần thiết và đóng vai trò rất quan trọng trong phát triển nông nghiệp bền vững.

2. Cần tăng cường hơn nữa năng lực công tác thu thập số liệu KTNN ở các trạm

Tổng cục KTTV có hệ thống mạng lưới gồm 29 trạm thu thập số liệu KTNN, trong đó có 2 trạm thực nghiệm KTNN, 15 trạm KTNN cơ bản và 12 trạm phổ thông.

Hai Trạm Thực nghiệm KTNN nằm ở hai vùng Đồng bằng quan trọng nhất Bắc Bộ và Nam Bộ, được trang bị máy móc hiện đại; có đội ngũ cán bộ chuyên môn khá. Từ nhiều năm nay Trạm đã và đang khảo nghiệm được một số giống mới của cây lúa, ngô ... mới nhập nội, tham mưu cho ngành nông nghiệp.

15 trạm KTNN cơ bản, và 12 trạm KTNN phổ thông nằm trên các vùng kinh tế nông nghiệp quan trọng của cả nước. Những Trạm này đã và đang quan trắc thu thập số liệu về hàng chục giống cây trồng khác nhau và nhiều yếu tố KTNN quan trọng

ảnh hưởng đến cây trồng. Lượng thông tin KTNN đã được Viện Khí tượng Thủy văn sử dụng để ra các bản thông báo KTNN hàng tháng, và sử dụng trong nghiên cứu phục vụ phát triển nông nghiệp.

Có thể nói, hệ thống trạm quan trắc thu thập số liệu KTNN là người bạn quan trọng đi tiên phong trên bước đường khám phá những biến đổi của điều kiện KTNN ở mỗi vùng. Tuy nhiên, thực tiễn sản xuất nông nghiệp bền vững đang đòi hỏi ngày càng nhiều số liệu KTNN, đa dạng về chủng loại, với độ tin cậy cao, đáp ứng nhanh, mới đem lại hiệu quả phục vụ cao. Muốn vậy, công tác quan trắc đòi hỏi quan trắc viên phải có trình độ nhất định, để không chỉ quan trắc bằng mắt thường mà còn phải biết sử dụng các máy móc hiện đại, quan trắc đa dạng số liệu; không chỉ trên điểm cố định ở trạm mà còn phải mở rộng diện tích điều tra khảo sát ra bên ngoài khu vực trạm, để tăng tính đại diện cho vùng....

Nhưng thật tiếc là các trạm KTNN mới chỉ đáp ứng một phần nhỏ so với thực tiễn sản xuất nông nghiệp đòi hỏi, vì thực lực của các trạm đang còn nhiều hạn chế cần được tháo gỡ, những hạn chế có thể tóm tắt trên 3 điểm chính như sau:

a. Về trình độ chuyên môn của quan trắc viên ở trạm

Trạm rất thiếu quan trắc viên có trình độ chuyên môn KTNN khá và có tâm huyết (trừ hai trạm Thực nghiệm). 27 trạm KTNN cơ bản và phổ thông chỉ 5 trạm có quan trắc viên trình độ kỹ sư (mỗi trạm một người, đều là kỹ sư nông nghiệp chuyển sang). Hầu hết quan trắc viên KTNN là cán bộ trung hoặc sơ cấp khí tượng, chưa được đào tạo đầy đủ về KTNN. Chỉ một số ít được qua các lớp huấn luyện ngắn ngày về quan trắc KTNN do Tổng cục Khí tượng Thủy văn tổ chức, số còn lại do các Đài Khí tượng Thủy văn khu vực hướng dẫn qua những lần đi theo quan trắc viên cũ, đã tạo nên những hạn chế lớn so với yêu cầu thực tế đòi hỏi, dễ dẫn đến những sai sót trong thu thập số liệu, vì chính bản thân quan trắc viên không hiểu hết công việc mình đang làm....

b. Về khả năng thiết bị kỹ thuật, máy móc đo đạc ở các trạm

Cơ sở thiết bị máy móc trang bị cho trạm còn rất nghèo nàn và thô sơ (trừ hai trạm Thực nghiệm). Trong số 27 trạm chỉ có sáu trạm KTNN cơ bản được trang bị một số ít thiết bị do Dự án VIE 86/025 từ năm 1993. Số trạm còn lại (21 trạm) thiết bị chuyên ngành, trang bị từ những năm 1980: khoan lấy mẫu đất, tủ sấy, cân tiểu ly.... Điều đáng nói là những thiết bị này đến nay một số đã bị hỏng chưa được sửa chữa hoặc trang bị lại. Do vậy, các loại số liệu quan trắc cần dùng máy có độ chính xác cao, cho kết quả nhanh bị hạn chế.

c. Về đối tượng quan trắc vật hậu

Nhiều giống cây trồng, vật nuôi mới nhập nội về địa phương, có nhiều ưu thế về thời gian sinh trưởng ngắn, chất lượng sản phẩm cao; là đối tượng quan trắc tốt phục vụ cho nghiên cứu phát triển sản xuất nông nghiệp, song chưa có điều kiện tổ chức theo dõi, khảo nghiệm, bởi thiếu kinh phí, máy móc đo đạc và thiếu nhân lực có trình độ....

Những hạn chế nêu trên cho thấy rất cần thiết phải tăng cường năng lực thu thập số liệu KTNN cho các trạm.

3. Một số suy nghĩ và kiến nghị về việc tăng cường năng lực thu thập số liệu KTNN

Theo suy nghĩ của chúng tôi, số liệu KTNN là rất cần thiết cho phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững đã được khẳng định. Để đáp ứng được nhu cầu này, các trạm KTNN hiện có của Tổng cục cần được quy hoạch lại nội dung quan trắc, sớm triển khai công tác khảo sát KTNN thích hợp. Cần xây dựng kế hoạch củng cố, tăng cường năng lực thu thập số liệu phù hợp với thực tiễn phát triển sản xuất nông nghiệp đòi hỏi ở từng vùng. Kế hoạch củng cố, tăng cường năng lực thu thập số liệu KTNN theo chúng tôi có thể bao gồm nội dung chính sau đây:

- Đào tạo, trang bị đủ kiến thức cần thiết về KTNN cho đội ngũ quan trắc viên KTNN ở trạm. Chấm dứt tình trạng đào tạo quan trắc viên mới theo kiểu chỉ đi theo quan trắc viên cũ.

- Trang bị lại các máy móc cần thiết mới, hiện đại, cho kết quả chính xác, nhanh cho các trạm.

- Xây dựng mới và hoàn thiện các Quy trình quan trắc cần thiết phù hợp với yêu cầu thu thập số liệu và điều kiện quan trắc mới.

- Tổ chức quan trắc, khảo sát mở rộng diện thu thập số liệu trên những giống cây trồng mới, đặc biệt là ở những vùng có địa hình phức tạp, thường xảy ra thiên tai KTNN và ở nơi có dự kiến phát triển các giống cây trồng mới.

- Tiến hành tổng kết, đánh giá kịp thời các kết quả quan trắc, đưa ra khuyến cáo tư vấn cho nhà nông vận dụng khai thác tối ưu điều kiện KTNN. Tạo mối quan hệ tốt với ngành nông nghiệp, từng bước tham gia giải quyết vấn đề KTNN cho địa phương.

Tài liệu tham khảo

1. Trung tâm Nghiên cứu KTNN Viện KTTV. Chiến lược phát triển KTNN đến 2010.
2. Lưu Đăng Thứ. 40 năm phát triển Quy phạm quan trắc KTNN và một số suy nghĩ về định hướng phát triển công tác quan trắc KTNN. Báo cáo tham luận nhân dịp kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Bộ môn KTNN.